

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2020/HS-ST**

Ngày 29 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên
2. Ông Nguyễn Văn Sấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở , Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm , công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST - HS ngày 27 tháng 3 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Tuấn Th**, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2000 tại xã CT, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn BT, xã ĐT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Quách Văn T, sinh 1971; Mẹ đẻ: Lưu Thị L, sinh năm 1974; Chưa có vợ; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ 3 ngày kể từ ngày 14/10/2019 đến ngày 17/10/2019, bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: 1. Anh Lê Văn H – Sinh ngày 11/4/1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn BT, xã ĐT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Huỳnh Đ – Sinh ngày 02/4/1995. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn BT, xã ĐT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng: 1. Bà Lưu Thị L – sinh ngày 09/10/1974(Có mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Trương Thị H1 – sinh ngày 07/3/1998(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BT, xã ĐT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14/10/2019, Lưu Tuấn Th điều khiển xe máy chở mẹ là Lưu Thị L từ nhà ở thôn BT, xã ĐT ra thị trấn Q để xem hội chợ. Khi xe của Th vừa ra khỏi ngõ thì đâm vào xe máy của anh Lê Văn H, người cùng thôn, đang chở vợ là chị Trương Thị H1 đi cùng chiều phía trước làm hai xe ngã nghiêng xuống đường. Anh H lên tiếng chửi Th “Mày giám đâm tao à ? ”, rồi dùng tay đánh vào mặt, đầu vào người Th. Th bị đánh đau nên cuống người xuống. Cùng lúc này, anh Lê Huỳnh Đ là bạn với H, người cùng thôn, đang đi xe máy phía trước. Thấy tiếng va chạm xe liền vòng xe quay lại, đi đến ôm lấy Th từ phía sau thì bị Th văng ra. Sau khi Th văng Đ ra thì bà L dùng tay gạt Th ra để can ngăn. Th liền lấy con dao bấm để sẵn trong túi quần trước bên trái, mở chốt, thấy H đang giơ tay định đánh tiếp, Th liền dùng dao đâm một nhát vào sườn trái của anh H rồi xoay ngược dao đâm một nhát vào sườn trái của anh Đ đang đứng phía sau Th. Sau khi bị đâm, anh H và anh Đ bỏ chạy, rồi được mọi người đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Đến 21 giờ 10 phút cùng ngày, Lưu Tuấn Th đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định đầu thú và giao nộp con dao bấm là hung khí gây thương tích cho anh H và anh Đ.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của anh Lê Văn H ngày 19/10/2019 có dấu vết: Mạn sườn trái có 01 vết thương rách da được phẫu thuật, vết có chiều dài 02 cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 657/2019/TTPY ngày 08/11/2019 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Lê Văn H là 32%.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của anh Lê Huỳnh Đ ngày 25/10/2019 có dấu vết: Mạn sườn trái có 01 vết thương rách da đã được phẫu thuật, kích thước dài 1,5 cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 673/2019/TTPY ngày 08/11/2019 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Lê Huỳnh Đ là 33%.

Về phần Lưu Tuấn Th cũng bị thương tích do anh Lê Văn H đánh, do vết thương nhẹ, đã điều trị khỏi, Th không yêu cầu giám định, cũng không yêu cầu gì nên cơ quan Điều tra không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Lưu Tuấn Th đã tự nguyện giao nộp 01 con dao bấm chiều dài 24 cm, cán dao dài 14 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,5 cm, mũi dao sắc nhọn hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố, anh Lê Văn H yêu cầu bị can phải bồi thường chi phí phẫu thuật và điều trị, tiền thuốc, tiền công lao động bị mất của người chăm sóc, tiền thuê xe và chi phí sinh hoạt tại Bệnh viện, tiền bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 30.000.000đồng.

Anh Lê Huỳnh Đ yêu cầu bị can phải bồi thường chi phí phẫu thuật và điều trị, tiền thuốc, chi phí sinh hoạt tại Bệnh viện, tiền công lao động bị mất của người chăm sóc, tiền bồi thường tổn thất tinh thần và phục hồi sức khỏe, với tổng số tiền là 60.472.802.

Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh H 10.000.000 đồng và anh Đ 15.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSÝĐ ngày 25/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị can Lưu Tuấn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lưu Tuấn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lưu Tuấn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự .

- Xử phạt: Lưu Tuấn Th từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Được trừ 3 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 26/12/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm chiều dài 24 cm, cán dao dài 14 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,5 cm, mũi dao sắc nhọn.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 điều 48 BLHS và điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là anh Lê Văn H tổng số tiền là 33.334.214 đồng, được trừ đi số tiền đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại anh Lê Văn H là 23.334.214 đồng.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là anh Lê Huỳnh Đ tổng số tiền là 57.175.802 đồng, được trừ đi số tiền đã tự nguyện bồi thường 15.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại anh Lê Huỳnh Đ là 42.175.802 đồng.

- Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, Lưu Tuấn Th hoàn toàn thừa nhận: Khoảng 20 giờ ngày 14/10/2019, Lưu Tuấn Th đi xe mô tô có va chạm với xe mô tô do anh Lê Văn H điều khiển. Do xử lý tình huống giao thông không tốt nên xảy ra mâu thuẫn. Lê Văn H và Lê Huỳnh Đ dùng tay đánh Th, Th lấy dao bấm trong người ra đâm 01 nhát vào sườn trái của anh Lê Văn H và đâm 01 nhát vào sườn trái của anh Lê Huỳnh Đ. Hậu quả anh Lê Văn H bị tổn thương cơ thể 32%, anh Lê Huỳnh Đ bị tổn thương 33%.

Đối chiếu với lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, người bị hại, người làm chứng, vật chứng giao nộp và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, HĐXX xét thấy có đủ căn cứ chứng minh hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Lưu Tuấn Th. Với hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm đã được thành lập theo điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác – một khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường được một phần thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, để xảy ra sự việc trên người bị hại cũng có phần lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 điều

51 BLHS. Với các tình tiết nêu trên HĐXX xét thấy chỉ mâu thuẫn nhỏ do va chạm khi tham gia giao thông bị cáo đã dùng dao nhọn gây thương tích cho hai người. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc trong môi trường giam giữ là cần thiết. Có như vậy mới đủ điều kiện, thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Đồng thời răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, nên áp dụng Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí:

-Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Lê Văn H yêu cầu bị cáo Th bồi thường các khoản tiền cụ thể như sau:

+ Tiền viện phí 05 ngày nằm viện (từ ngày 14-18/10/2019): 4.954.214đ.

+ Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện là 4 ngày: 4 ngày x 170.000đ = 680.000đ.

+ Tiền công người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 4 ngày: 4 ngày x 150.000đ = 600.000đ.

+ Tiền thu nhập bị giảm sút trong thời gian nghỉ ở nhà để điều trị (bằng 50% thu nhập hàng tháng) là 01 tháng là 2.000.000đ.

+ Tiền tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương tối thiểu: 10 tháng x 1.490.000đ = 14.900.000đ.

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 10.000.000đ.

+ Tiền chi phí đi lại để giám định (phương tiện công cộng) là: 100.000đ.

+ Tiền sao bệnh án: 100.000đ.

+ Đối với khoản tiền thuê xe đi cấp cứu, thuê xe khi ra viện về nhà và khoản tiền mua thuốc thêm trong quá trình điều trị anh H bị mất hóa đơn chứng từ nên không yêu cầu.

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là: 33.334.214đ.

Gia đình bị cáo đã bồi thường được 10.000.000đ, yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 23.334.214đ.

Tại phiên tòa anh Lê Huỳnh Đ yêu cầu bị cáo Th bồi thường các khoản tiền cụ thể như sau:

+ Tiền viện phí 12 ngày (từ ngày 14-25/10/2019) nằm viện, khám và điều trị: 9.395.302đ.

+ Tiền thuốc mua thuốc trong quá trình điều trị (hóa đơn ngày 16/10/2019): 9.666.500đ.

+ Tiền thuốc mua thuốc trong quá trình điều trị (hóa đơn ngày 15/10/2019): 744.000đ.

+ Tiền thuốc mua thuốc trong quá trình điều trị (hóa đơn ngày 15/10/2019):

1.550.000đ.

+ Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện là 11 ngày: 11 ngày x 170.000đ = 1.870.000đ.

+ Tiền công người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 11 ngày: 11 ngày x 170.000đ = 1.870.000đ.

+ Tiền thu nhập bị giảm sút trong thời gian nghỉ ở nhà để điều trị (bằng 50% thu nhập hàng tháng) là 02 tháng: 02 tháng x 2.000.000đ = 4.000.000đ.

+ Tiền tổn thất về tinh thần là 12 tháng lương tối thiểu: 12 tháng x 1.490.000đ = 17.880.000đ.

+ Tiền tổn thất về sức khỏe là 20.000.000đ.

+ Tiền chi phí đi lại để giám định (phương tiện công cộng) là: 100.000đ.

+ Tiền sao bệnh án: 100.000đ.

+ Đối với khoản tiền thuê xe đi cấp cứu, thuê xe khi ra viện về nhà anh Đ bị mất hóa đơn chứng từ nên không yêu cầu.

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là: 67.175.802đ.

Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền là 15.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là 52.175.802đ.

HĐXX xét thấy: Những yêu cầu của người bị hại nêu trên có đầy đủ chứng từ hợp lệ, các khoản yêu cầu là hợp lý, phù hợp với thực tế và đúng theo quy định của pháp luật, bị cáo cũng thống nhất với yêu cầu trên nên được chấp nhận.

- Vật chứng: 01 con dao bấm chiều dài 24 cm, cán dao dài 14 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,5 cm, mũi dao sắc nhọn đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định. Đây là công cụ phạm tội không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 4 Điều 134 BLHS, tuyên bố bị cáo: Lưu Tuấn Th, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ Khoản 4 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Lưu Tuấn Th 06 (sáu) năm 06(sáu) tháng tù. Được trừ 03 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 6 năm 05 tháng 27 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/12/2019.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc Lưu Tuấn Th phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại bao gồm:

Bồi thường cho anh Lê Văn H các khoản chi phí tổng là 33.334.214đ.

Bị cáo đã bồi thường được 10.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 23.334.214đ.

Bồi thường cho anh Lê Huỳnh Đ các khoản chi phí tổng là 67.175.802đ Bị cáo đã bồi thường được 15.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 52.175.802đ.

Kể từ ngày anh H, anh Đ có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm chiều dài 24 cm, cán dao dài 14 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,5 cm, mũi dao sắc nhọn tại phiếu nhập kho số NK 18 ngày 27/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lưu Tuấn Th phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST và 3.775.500đ án phí dân sự.

Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ Luật TTHS. Tuyên quyền kháng cáo bản án, cho bị cáo, người hại trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; Bị hại
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng